

Nhật ký Bên dòng Mê Công

Thứ bảy, 07/01/2017 16 giờ 28 GMT+0

Phóng sự: ĐĂNG HUỖNH

Tôi cùng mẹ liệt sĩ Lê Văn- bà Trần Thị Kim Loan viếng mộ anh ở Nghĩa trang Liệt sĩ quận Ô Môn trong ngày đầu năm mới 2017. Ánh chiều lao xao chiếu rạng, cơn gió cuối đông buốt lạnh như vuốt ve mái tóc bạc trắng của người mẹ già. Trong khói hương lẳng đặng hoàng hôn, bà Loan thăm thì: "Văn ơi, mẹ đến thăm con đây!". Tiếng gọi con của người mẹ nghe sao nghẹn lòng.

Bài cuối: Mẹ mãi gọi tên anh...

Chân dung anh- liệt sĩ tuổi 19

Cha mẹ của liệt sĩ Lê Văn là ông Lê An Ninh và bà Trần Thị Kim Loan, đều là cán bộ hưu trí của Viện Lúa ĐBSCL. Cụ Ninh năm nay đã 82 tuổi, còn rất minh mẫn, là nhà khoa học lớn trong lĩnh vực nông nghiệp, vinh dự được trao Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học- Công nghệ. Liệt sĩ Lê Văn là người con thứ hai, còn chị cả và hai em. Bà Loan nói rằng, con hy sinh vì Tổ quốc thì thật tự hào, chỉ thương con không một ngày sung sướng. Bà nhớ như in ngày sinh anh Văn, quê lúa Thái Bình bị dịch vàng rụi, đói khổ triền miên. Vậy mà anh Văn vẫn lớn nhanh, lanh lợi và có khiếu văn chương, hội họa. Tôi cũng khá bất ngờ trước những nét vẽ trong nhật ký của anh, sắc sảo và có hồn. Năm 1983, lúc 17 tuổi, anh Văn theo cha mẹ vào Cần Thơ sống do ông Ninh chuyển công tác về Viện Lúa ĐBSCL.

Tuổi 82, già yếu khiến cụ Ninh chậm chạp nhưng nhắc đến tuổi thơ con, mắt ông sáng lấp lánh, cao hứng kể chuyện con "khỉ khọt". Nào là anh Văn có tài giăng lưới, bắt cá, nháp cá lóc. "Nó đi một chút về là tay cầm xâu cá, quần mớ bông súng quanh cổ, miệng véo von từ đầu ngõ"- cụ Ninh kể. Còn trong trí nhớ của bà Loan, anh Văn có hiếu, thương chị em và rất chăm chút cho gia đình. Đêm trước khi anh đi nghĩa vụ, anh cứ nhắc cha mẹ hoài, phải giữ gìn sức khỏe, tập thể dục thường xuyên, đừng tham công tiếc việc. Anh còn nói khi làm xong nghĩa vụ người trai, anh sẽ cưới cô người yêu, sinh cháu nội đích tôn cho ông bà ẵm bồng.

Tôi may mắn tìm gặp anh Nguyễn Tấn Sinh, bạn chí thân đồng hương Thái Bình, vào Cần Thơ cùng đợt với anh Văn, cùng nhập ngũ và cùng sang Campuchia làm nghĩa vụ quốc tế nhưng khác đơn vị. Anh Sinh mãi mê kể chuyện tuổi thơ anh Văn "nghịch phá chúa" nhưng rất khéo tay. Tài leo dứa thoăn thoắt, chuyền từ ngọn dứa này sang ngọn dứa khác của anh Văn khó ai sánh kịp. Ngày hai anh em cùng làm tân binh, huấn luyện ở Sóc Trăng, đêm đêm nằm cạnh nhau, anh Văn hay động viên anh Sinh cực khổ cũng phải cố, nhiệm vụ phải hoàn thành. "Phải

Văn còn cũng con cái đؤه huề như tôi bây giờ rồi"- anh Sinh nghẹn ngào khi nhắc về người bạn liệt sĩ của mình.

Tôi đã đọc nhiều vãn thơ, thư và nhật ký của anh, qua sự cho phép của gia đình, và cảm nhận rằng, anh rất giỏi văn chương. Đọc đoạn anh ví von đời trính sát của mình mà tôi dâng trào cảm xúc: "Biết bao khu rừng mình đã qua, bao nhiêu đồi núi mình đã được đặt chân đến, ước gì bây giờ có em đi bên cạnh. Mình chắc là quá mơ mộng. Mình đi như vậy ôi sao giống những nhà địa chất quá, chỉ khác trong tay mình là cây súng chứ không phải là cây búa và cây bút". Trong kỷ vật của anh, có 8 bài thơ, khi anh tặng mẹ, tặng bạn, tặng người yêu, đều rất hay về câu tứ, câu từ. Bài thơ "Kôngpông Chnăng" được liệt sĩ Lê Văn viết tháng 5-1984 có đoạn:

*"Có Ural chạy dài theo gió
Bốn mùa mây phủ trời xanh
Ở trong đó có gì huyền thoại
Với rừng dầu và muỗi vắt bên tai"*

Như một sự linh cảm, bài thơ "Nhớ mẹ" được liệt sĩ Lê Văn sáng tác vào mùa đông năm 1984, có đoạn:

*"Chắc xuân này con không về với mẹ
Để mẹ chờ ba ngày
Tết sắp qua"*



Bà Loan viếng mộ con trai ở Nghĩa trang Liệt sĩ quận Ô Môn. Ảnh: DUY KHÔI



Ông bà An Ninh bồi hồi bên kỷ vật con trai- Liệt sĩ Lê Văn. Ảnh: DUY KHÔI

Và rồi anh nhắn nhủ với mẹ già ở Cần Thơ:

*"Lòng con buồn xin vài câu chúc Tết
Để bên này con tiếp bước hành quân
Nhớ con mẹ đừng buồn đừng tủi
Tiếng pháo giao thừa- đó tiếng tiếng con!"*

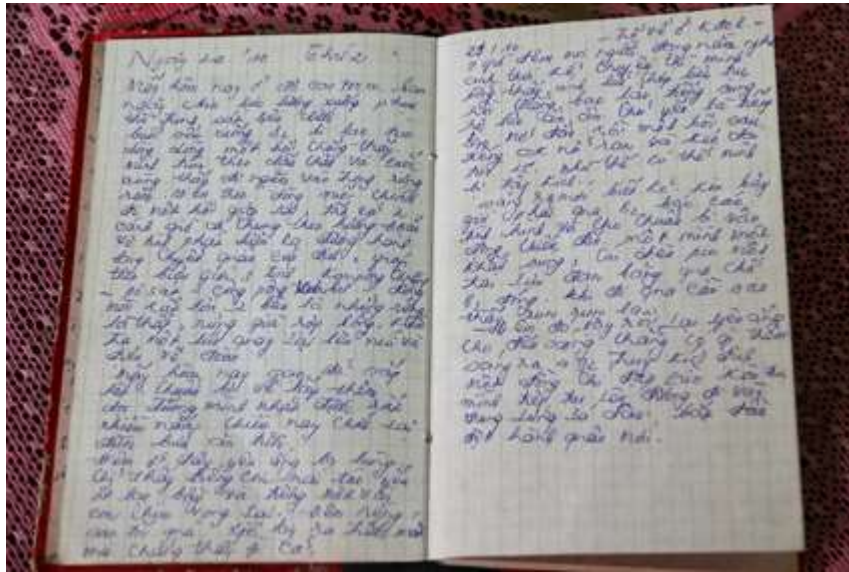
Quả vậy, Tết năm đó và 32 năm đã qua, anh chỉ về với cha mẹ già trong hương khói tình anh.

"Mẹ so dưa thừa lại nhắc tên anh"

Bà con ở Viện Lúa ĐBSCL nhắc đến mái tóc của bà Kim Loan, mẹ liệt sĩ Lê Văn, như một câu chuyện về tình mẹ. Ngày xưa tóc của bà óng mượt, đen lay láy. Vậy mà chỉ chưa đầy tuần sau khi nhận giấy báo tử của con, đêm đêm bà ôm di ảnh con vào lòng rấm rứt, mái tóc bà bỗng bạc phơ từ đó. 32 năm sau ngày anh Văn hóa thành hồn thiêng sông núi, chưa khi nào ông bà An Ninh nghĩ con đi xa. Thỉnh thoảng, ông bà lại ghé qua Nghĩa trang thấp nhang cho con. Bàn thờ của anh Văn hôm nào cũng có đóa hoa hồng, hoa huệ cắt từ vườn nhà, bà Loan nâng niu cắm trước di ảnh.

Bữa trưa ông bà mời tôi dùng cơm, tôi lãnh phần dọn chén. 3 chén dưa cho ba người ăn. Bà lặng thinh đi lấy 1 cái chén và đôi dưa khác, bới cơm, bỏ cá rồi gọi: "Văn ơi, về ăn cơm nhé con!". Tôi chết lặng và thấy mình như có lỗi. Thì ra với ông bà, anh Văn vẫn sống mãi trong tâm can một cách đặc biệt. Tôi đứng lòng chột nhớ lại mấy câu thơ của nhà thơ Thu Bồn:

"Bữa ăn sum vầy bên bếp lửa
Mẹ so đĩa thừa lại nhắc tên ta"



Một trang trong quyển nhật ký của liệt sĩ Lê Văn.
Ảnh: DUY KHÔI

32 năm, thời gian đủ để một người trưởng thành, đủ để những vết thương liền da theo năm tháng. Nhưng nỗi đau người mẹ thì vẫn vẹn nguyên, dù rằng đó là nỗi đau xen lẫn tự hào. Tình mẹ đã vậy mà tình con cũng đậm sâu khôn tả. Trong kỷ vật đồng đội anh mang về, có chiếc khăn bà Loan tự tay khâu tặng con trước lúc nhập ngũ. Anh gói ghém cẩn thận, nếp gấp thẳng tắp và cẩn thận ghi lên khăn hai chữ "Kỷ Niệm". Anh trân trọng tình mẹ qua đường kim mũi chỉ.

Cụ Lê An Ninh chỉ hay nhắc chuyện vui của con, sợ nhắc chuyện buồn vì căn bệnh tuổi già không cho phép ông xúc động. Tôi đã khóc nhiều khi đọc được bài thơ "Nhớ con trai" do cụ Ninh sáng tác, trên một tờ giấy mỏng, lẫn trong mớ kỷ vật của con:

*"Mây đã tan còn mong chi mây tụ
Hoa đã tàn đâu nở lại trên gian
Nhưng vết thương lòng đâu dễ đã đoạn
Người trong cuộc khóc người trong cuộc"*

Nhưng rồi cụ dặn lòng, an ủi mình và cả an ủi con:

*"Sống trên đời như hai chữ phù vân
Chết như con cũng là đẹp muôn phần"*

Đúng như lời ông bà An Ninh nói với tôi rằng, nỗi đau mất con không phải chỉ ông bà mới có. Bao nhiêu bậc cha mẹ trên đất nước này tiễn con ra trận

Bìa cuốn nhật ký, liệt sĩ Lê Văn vẽ hoa, viết tên mình rất đẹp và đề phía dưới cùng trang viết: "Nhà xuất bản Văn Hóa". Từ ý tưởng này, gia đình rất mong muốn xuất bản toàn bộ cuốn nhật ký cùng di cao thơ, một số lá thư của liệt sĩ Lê Văn. Cụ An Ninh còn cho biết, không biết con trai đùa hay thật, nhưng nếu được, gia đình sẽ chọn NXB Văn Hóa theo đúng ý tưởng của liệt sĩ Lê Văn.

nhưng đâu được đón con về. Nhưng đọc những dòng nhật ký của liệt sĩ Lê Văn, đọc được những khát khao yêu thương và cống hiến cho Đảng, cho đất nước, cho hòa bình của anh, tôi nghĩ mình cần viết ra để một thế hệ thanh niên đã lên đường làm nghĩa vụ quốc tế cao cả thấy mình trong đó; để tuổi trẻ hôm nay tự hào về truyền thống hào hùng của cha anh. Một lối sống đẹp, sống có ích và sống hiến dâng đáng trân quý.

* * *

"Nắng chiều tỏa xuống sông Ô môn quê em. Làng xóm vui đầm ấm. Lòng em bao thâm nhớ...". Bài hát "Chiều trên sông Ô Môn" bỗng đâu vang xa từ chiếc loa truyền thanh. Bà Loan tỉ mỉ lau chùi phần mộ rồi từ giã con ra về. Bóng bà cụ tuổi "cổ lai hy" trải dài theo bóng nắng, đôi bàn tay nhăn nheo quệt vội giọt nước mắt tuôn rơi. Rồi bà đưa đôi mắt về đài tưởng niệm Tổ quốc ghi công, nhìn những hàng mộ thẳng tắp, nhìn cờ đỏ sao vàng in rõ trên từng phần mộ... Bà nhìn thật lâu hàng chữ "Liệt sĩ Lê Quốc Văn".